

I. THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ NĂM 2022 “ĐỒNG THUẬN - SÁNG TẠO - PHÁT TRIỂN”: Một số yêu cầu thực hiện chủ đề năm 2022:

- **Đối với các cấp uỷ, tổ chức đảng:** Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; tăng cường công tác quản lý, giáo dục chính trị, tư tưởng cho đảng viên; tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự chuyển biến”, “tự chuyển hóa” gắn với Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị khoá XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW; Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, 18 văn bản cụ thể hoá Nghị quyết, Chỉ thị số 01-CT/TU, ngày 17/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về phát động phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; tiếp tục triển khai Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 18/01/2021 của Tỉnh uỷ về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm nhiệm vụ,... và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp.

Phải thật sự chủ động trong lãnh đạo tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, phù hợp với tình hình thực tiễn đơn vị, địa phương và tình hình chung của cả nước, của tỉnh; không rập khuôn, máy móc, không trông chờ hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên; phải có ý tưởng mới trong việc xác định nhiệm vụ, giải pháp thực hiện (không trái với chính sách và pháp luật của Nhà nước), không theo lối mòn, khuôn mẫu (tỉnh có gì, huyện, xã có vậy).

- **Chính quyền:** Tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới theo Chỉ thị số 33/CT-TTg, ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 08-CT/TU, ngày 23/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; lắng nghe một cách nghiêm túc, chân thành những tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính hiện đại, minh bạch, hiệu quả, hành động, sáng tạo, phục vụ Nhân dân và đồng hành cùng doanh nghiệp. Tập trung xây dựng chính quyền điện tử; tăng cường ứng dụng khoa học và công nghệ, chuyển đổi số theo Kế hoạch số 3526/KH-UBND, ngày 22/6/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Bộ chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Bến Tre với các chỉ số chính, chỉ số thành phần, tiêu chí của 03 trụ cột Chính quyền số, Kinh tế số và Xã hội số. Trong đó: Chính quyền số gồm 07 chỉ số chính, 45 chỉ số thành phần và 133 tiêu chí; Kinh tế số gồm 07 chỉ số chính, 36 chỉ số thành phần và 101 tiêu chí; Xã hội số gồm 07 chỉ số chính, 27 chỉ số thành phần và 72 tiêu chí.

- **MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội:** Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động bằng hình thức phù hợp, để đoàn viên, hội viên và Nhân dân, các lực lượng xã hội tự nguyện thống nhất với nhau về các vấn đề cơ bản, vì mục tiêu và lợi ích chung. Chú trọng tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia thực hiện phương châm “Hai chân - Ba mũi” theo Chỉ thị số 01-CT/TU, ngày 17/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về phát động phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030, để “Hiểu đúng - Nhận thức sâu - Đồng thuận cao - Tích cực hưởng ứng thực hiện”. Đây là tiền đề quan trọng tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, để “Đồng Khởi mới” thật sự là phong trào thi đua của quần chúng, lan tỏa rộng rãi trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

- **Cán bộ, đảng viên:** Thực hiện tốt vai trò nêu gương, chấp hành nghiêm những quy định của Đảng⁽¹⁾; phát huy mạnh mẽ ý chí tự lực, tự cường và khát vọng vươn lên; làm nòng cốt, định hướng, cổ vũ động viên quần chúng tham gia hưởng ứng và tích cực thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các phong trào thi đua yêu nước tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ

II. THÔNG TIN ĐỊNH HƯỚNG

⁽¹⁾ Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII về những điều đảng viên không được làm; Quy định số 213-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị khoá XII về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú; Quy định số 272-QĐ/TU, ngày 22/10/2021 của Tỉnh uỷ về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, công chức, viên chức là đảng viên và tiêu chí đánh giá thực hiện trách nhiệm nêu gương,...

1. Thư chúc mừng năm mới của Tỉnh ủy, Hội đồng Nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bến Tre

Đồng bào, đồng chí, chiến sĩ thân mến!

Đón Xuân mới Nhâm Dần 2022, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh thân ái gửi đến đồng bào, đồng chí, chiến sĩ, quý Mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, gia đình có công với nước, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, doanh nhân, trí thức, chức sắc tôn giáo trong tỉnh và những người con của Bến Tre đang sinh sống, công tác, học tập ở trong nước và ngoài nước lời chúc mừng năm mới tốt đẹp nhất!

Năm Tân Sửu 2021 là năm đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI; trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức, ảnh hưởng tiêu cực của biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, đặc biệt là dịch bệnh COVID-19; nhưng với tinh thần “Đồng thuận - Sáng tạo”, Tỉnh ủy đã tập trung lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Tỉnh ủy năm 2021, phát động phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” trên tất cả các lĩnh vực và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Bến Tre là một trong 7 tỉnh của khu vực đồng bằng sông Cửu Long đạt tăng trưởng kinh tế dương; thu ngân sách vượt chỉ tiêu kế hoạch; thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh COVID-19; đời sống Nhân dân cơ bản ổn định; thực hiện tốt an sinh xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; luôn luôn quan tâm làm tốt công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, bảo đảm trong sạch, vững mạnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Những kết quả đó tạo sự phấn khởi, niềm tin, tinh cảm tốt đẹp trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh ghi nhận và nhiệt liệt biểu dương tinh thần đoàn kết, vượt khó và sự nỗ lực, phấn đấu cao của các cấp, các ngành, của cộng đồng doanh nghiệp và của Nhân dân tỉnh nhà; đồng thời, trân trọng cảm ơn Trung ương, các địa phương, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh đã đồng hành, hợp tác, hỗ trợ, đóng góp tích cực cho sự phát triển toàn diện của tỉnh trong năm qua.

Thưa đồng bào, đồng chí, chiến sĩ!

Năm mới Nhâm Dần 2022 có nhiều thời cơ và điều kiện thuận lợi phát triển tỉnh Bến Tre, tuy nhiên cũng còn nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu, dịch bệnh COVID-19 còn diễn biến phức tạp, tình hình sản xuất, kinh doanh, thị trường tiêu thụ hàng hóa, dịch vụ, nông sản còn khó khăn. Để đạt và vượt những mục tiêu, chỉ tiêu của năm 2022, cải thiện rõ rệt đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, toàn hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân tỉnh nhà cần thống nhất nhận thức và hành động, tiếp tục nỗ lực đẩy mạnh phong trào thi đua “Đồng Khởi mới”, thực hiện tốt chủ đề trọng tâm của năm 2022 “Đồng thuận - Sáng tạo - Phát triển”; thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19; tập trung huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho phát triển; triển khai đồng bộ, khẩn trương, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp phát triển tỉnh ngay từ đầu năm 2022; tạo nền tảng phát triển những năm tiếp theo, đưa tỉnh Bến Tre của chúng ta phát triển nhanh và bền vững, ngày càng phồn thịnh.

Mừng Xuân mới Nhâm Dần 2022, kính chúc toàn thể đồng bào, đồng chí, chiến sĩ luôn mạnh khỏe, hạnh phúc, thành công, an khang, thịnh vượng!

Chúc năm mới khí thế mới, thắng lợi mới!

XUÂN NHÂM DẦN 2022

TỈNH ỦY, HĐND, UBND, UBMTTQ VIỆT NAM TỈNH BẾN TRE

2. Đồng chí Hồ Thị Hoàng Yến, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy:

TẬP TRUNG XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH, HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TINH GỌN, HIỆU QUẢ

BBT: Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm nhiệm vụ là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bến Tre lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và được cụ thể hóa thành Nghị quyết 03 của Tỉnh ủy. Qua một năm triển khai thực hiện đạt nhiều kết quả quan trọng. Ban Biên tập Bản tin phục vụ lãnh đạo kỳ số tháng 02/2022 có cuộc phỏng vấn đồng chí Hồ Thị Hoàng Yến, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh về nội dung này, xin giới thiệu đến cán bộ, đảng viên.

BBT: Nghị quyết 03 của Tỉnh ủy khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã được triển khai tròn 01 năm, xin đồng chí cho biết những kết quả nổi bật về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

trong năm qua là gì?

Đ/c Hồ Thị Hoàng Yến: Đề tuyên truyền sâu, rộng Nghị quyết số 03-NQ/TU, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy biên soạn tài liệu, hướng dẫn tuyên truyền; tổ chức hội nghị trực tuyến triển khai và yêu cầu các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các cơ quan báo, đài, các phương tiện thông tin đại chúng xây dựng kế hoạch để tổ chức quán triệt và tuyên truyền trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Với sự quyết liệt trong triển khai thực hiện, các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên có sự chuyển biến tích cực, nắm vững quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết, góp phần xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức cán bộ và luôn đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đối với hoạt động của hệ thống chính trị.

Qua 01 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU với 6 mục tiêu và 12 nhóm nhiệm vụ giải pháp cụ thể, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên rõ nét. Các nội dung của Nghị quyết đã được cụ thể hóa thành các chương trình, chỉ thị, kế hoạch, đề án, quy định, quyết định phù hợp để thực hiện, đồng bộ với các nghị quyết, chỉ thị, kết luận về xây dựng Đảng của Trung ương.

Công tác xây dựng Đảng được cấp ủy chú trọng hơn; vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu được đề cao; việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đạt kết quả khá tốt, góp phần nâng cao niềm tin của Nhân dân đối với Đảng. Tập trung kiện toàn tổ chức đảng gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ được nâng lên, công tác tự phê bình và phê bình được tiến hành thường xuyên và đi vào nền nếp.

Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện quyết liệt; kỷ luật, kỷ cương được duy trì. Công tác dân vận được tập trung và có sự chuyển biến tích cực. Phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị có nhiều đổi mới. Từ đó, tạo sự chuyển biến rõ nét trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm nhiệm vụ, làm nền tảng vững chắc cho các cấp ủy lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa- xã hội, quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống Nhân dân.

BBT: Thừa đ/c, trong quá trình triển khai, thực hiện tỉnh đã gặp những khó khăn, hạn chế gì?

Đồng chí Hồ Thị Hoàng Yến: Bên cạnh những kết quả đạt được, tỉnh vẫn còn một số khó khăn, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện, đó là:

Việc cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ở một số cấp ủy còn chậm, có việc còn lúng túng, một số đầu việc chưa hoàn thành. Một số ít cấp ủy, tổ chức đảng, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu vẫn chưa đáp ứng yêu cầu. Tính nêu gương của một bộ phận cán bộ, đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu chưa rõ nét. Công tác đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống chưa mạnh mẽ; tự phê bình và phê bình có lúc, có nơi còn hình thức; công tác kiểm tra, giám sát của một số cấp ủy đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên chưa thường xuyên, thiếu quyết liệt, phạm vi đối tượng còn hẹp, hiệu quả cảnh báo, phòng ngừa vi phạm chưa đạt yêu cầu. Công tác xây dựng, phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong các đơn vị kinh tế tư nhân còn nhiều hạn chế, bất cập. Công tác kiểm điểm, đánh giá chất lượng tập thể, cá nhân có nơi có biểu hiện chạy theo thành tích. Vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội chưa đáp ứng yêu cầu,...

BBT: Xin đ/c cho biết, thời gian tới, Tỉnh ủy sẽ tập trung vào những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, đột phá nào để tiếp tục xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết 03 của Tỉnh ủy?

Đồng chí Hồ Thị Hoàng Yến: Với chủ đề “Đồng thuận - Sáng tạo - Phát triển” và mục tiêu xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu quả, tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trong cả hệ thống chính trị; thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19, bảo vệ tính mạng, sức khỏe, và đời sống Nhân dân; tiếp tục lan tỏa sâu rộng phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” trên tất cả các lĩnh vực, năm 2022, Tỉnh ủy sẽ tập trung 07 nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thực hiện hiệu quả Nghị quyết 03 của Tỉnh ủy.

Một là, phát huy những kết quả đạt được, nghiêm túc rút kinh nghiệm và đề ra các giải pháp khắc phục các hạn chế, khuyết điểm; tiếp tục triển khai, thực hiện các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết 03-NQ/TU gắn với các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Hoàn thành các đầu việc theo Kế hoạch phân công cụ thể hóa Nghị quyết.

Hai là, tăng cường đổi mới nội dung, phương thức công tác chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức, cán bộ, bảo đảm kịp thời, hiệu quả; nâng cao chất lượng triển khai quán triệt và cụ thể hóa thực hiện nghị quyết của Đảng. Phát huy vai trò nêu gương theo Quy định số 272-QĐ/TU, ngày 22/10/2021 của Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, công chức, viên chức là đảng viên và tiêu chí đánh giá thực hiện trách nhiệm nêu gương. Phối hợp tổ chức các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XI; Bí thư, chủ tịch UBND huyện và tương đương, bí thư, chủ tịch UBND xã theo Kế hoạch số 87-KH/TU, ngày 20/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Ba là, hoàn thành công tác quy hoạch cán bộ 3 cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sắp xếp tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở thật sự tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao năng lực tổ chức thực hiện của hệ thống chính quyền; xây dựng đội ngũ cán bộ từ tỉnh đến cơ sở phải có khát vọng vươn lên, có trình độ, kỹ năng làm việc mang tính chuyên nghiệp cao, đáp ứng yêu cầu hội nhập.

Bốn là, thực hiện quyết liệt các giải pháp để xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh theo phương châm: “Học tập ‘điển hình’, bắt kịp ‘điển hình’, vượt qua ‘điển hình’ trong phong trào thi đua “Đồng Khởi mới”. Các cấp ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, chú trọng sinh hoạt chuyên đề, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm của các cấp ủy; duy trì nền nếp, đánh giá việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với khắc phục hạn chế, khuyết điểm sau kiểm điểm, thực hiện tốt công tác tự phê bình và phê bình xây dựng nội bộ. Phát huy vai trò của Nhân dân trong việc tham gia xây dựng Đảng. Thực hiện nghiêm Quy định về trách nhiệm nêu gương của đảng viên, nhất là vai trò người đứng đầu. Tập trung xây dựng chi bộ áp, khu phố trong sạch vững mạnh toàn diện.

Năm là, tập trung đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và hội quần chúng. Phát huy vai trò phản biện, giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Tiếp tục triển khai thực hiện có kết quả phong trào thi đua “Dân vận khéo”. Nâng cao hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội; tổ chức đối thoại người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân và giải quyết những vấn đề bức xúc trong dân. Tập trung tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận khi triển khai, thực hiện các dự án, công trình trọng điểm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bến Tre lần thứ XI Đảng; tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân thực hiện nghiêm, có hiệu quả các giải pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 gắn với phát triển kinh tế - xã hội.

Sáu là, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật trong Đảng; giải quyết kịp thời đơn thư phản ánh đối với tổ chức đảng, đảng viên. Tập trung thực hiện đạt kết quả chỉ tiêu kéo giảm 10% đảng viên vi phạm bị xử lý kỷ luật; tăng cường kiểm tra, giám sát những lĩnh vực phức tạp, nhạy cảm để kịp thời phát hiện, ngăn chặn từ xa, từ đầu, góp phần phòng ngừa vi phạm. Lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện có kết quả công tác cải cách tư pháp, phòng, chống tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác; giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

Bảy là, tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; thực hiện tốt phương châm “*tinh năm tới xã; huyện năm tới ấp, khu phố; xã năm tới hộ gia đình*”; rà soát, bổ sung các văn bản phù hợp với nghị quyết, quy định của Trung ương; xây dựng, bổ sung quy chế làm việc cho phù hợp. Nâng cao trách nhiệm cấp ủy và người đứng đầu các tổ chức lãnh, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị ở từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính trong Đảng, khắc phục hành chính hóa trong hoạt động của hệ thống Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

Xin trân trọng cảm ơn đồng chí!

3. Kỷ niệm 92 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2022)

Từ ngày 03 - 07/02/1930, tại Cửu Long, Hương Cảng (Trung Quốc) dưới sự chủ trì của đồng chí Nguyễn Ái Quốc, Hội nghị hợp nhất ba tổ chức Cộng sản: Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn thành một đảng duy nhất là Đảng Cộng sản Việt Nam, với mục tiêu lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam tiến hành giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội, giải phóng con người tiến lên chủ nghĩa xã hội. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là tất yếu của lịch sử, sự phát triển của phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam kết hợp với chủ nghĩa Mác - Lênin, là kết quả quá trình chuẩn bị đầy đủ về chính trị, tư tưởng và tổ chức của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Ngay sau khi ra đời, Đảng đã lãnh đạo cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, tiến hành ba cao trào cách mạng: Cao trào cách mạng 1930 - 1931, với đỉnh cao là phong trào Xô Viết - Nghệ Tĩnh, Cao trào cách mạng

đòi dân sinh, dân chủ (1936 - 1939) và Cao trào cách mạng giải phóng dân tộc (1939 - 1945), để đến năm 1945, khi thời cơ cách mạng chín muồi, Đảng đã lãnh đạo toàn thể dân tộc Việt Nam làm nên thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Tám, lập nên nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa vào ngày 02/9/1945. Tiếp đó, Đảng đã lãnh đạo Nhân dân lần lượt đánh bại mọi âm mưu, kế hoạch xâm lược của kẻ thù, đặc biệt là thắng lợi trong Chiến cuộc Đông Xuân 1953 - 1954 với đỉnh cao là Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ "lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu", buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Giơnevơ (năm 1954), chấm dứt chiến tranh xâm lược Việt Nam.

Từ năm 1954 - 1975, đất nước bị chia cắt làm hai miền. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, miền Bắc vừa nỗ lực xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa dốc sức làm tròn nghĩa vụ của hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn. Với tinh thần "thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ", "không có gì quý hơn độc lập, tự do"; trên cơ sở đường lối đúng đắn, sáng tạo của Đảng, với sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, quân và dân ta đã lần lượt đánh bại các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước vào ngày 30/4/1975.

Đất nước thống nhất, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta bắt tay vào khắc phục hậu quả chiến tranh, sau đó tiếp tục bước vào các cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới, bảo vệ toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhân dân ta đã giành thắng lợi, hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ biên giới của Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế, tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Từ năm 1986, Đảng lãnh đạo đất nước tiến hành công cuộc đổi mới và đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Từ một nước nghèo, lạc hậu, chịu hậu quả nặng nề của chiến tranh, bị bao vây cấm vận, Việt Nam đã vượt lên phát triển kinh tế khá nhanh theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với nhiều thành phần kinh tế, nhiều hình thức sở hữu và tích cực, chủ động hội nhập quốc tế, kinh tế Việt Nam đã đạt tốc độ tăng trưởng khá ấn tượng. Nếu giai đoạn đầu đổi mới (1986 - 1990) mức tăng trưởng GDP bình quân hàng năm chỉ đạt 4,4% thì giai đoạn 1991 - 1995, GDP bình quân đã tăng gấp đôi, đạt 8,2%/năm; các giai đoạn sau đó đều có mức tăng trưởng khá cao; giai đoạn 2016 - 2019 đạt mức bình quân 6,8%. Năm 2020 và 2021, mặc dù kinh tế thế giới chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19, nhưng tốc độ tăng GDP của Việt Nam vẫn thuộc nhóm các nước tăng trưởng cao nhất khu vực và thế giới. Hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân được củng cố và tăng cường; chính trị - xã hội ổn định; độc lập, chủ quyền quốc gia được giữ vững; quan hệ đối ngoại ngày càng mở rộng, vị thế Việt Nam trên trường quốc tế không ngừng được nâng cao, tạo ra thế và lực mới cho đất nước tiếp tục đi lên với triển vọng tốt đẹp.

Kỷ niệm 92 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta tự hào về Đảng Cộng sản Việt Nam kiên cường, trung thành với Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lãnh đạo Nhân dân ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, làm nên những kỳ tích vĩ đại trong lịch sử dân tộc, đóng góp xứng đáng vào phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, vì hòa bình và tiến bộ của nhân loại. Tự hào về Đảng quang vinh, Bác Hồ vĩ đại, mỗi cán bộ, đảng viên và mỗi người dân Việt Nam càng thấy rõ hơn trách nhiệm của mình, nguyện đi theo Đảng, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, tiếp tục lãnh đạo Nhân dân ta đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Để lan tỏa vai trò, ý nghĩa to lớn của Đảng Cộng sản Việt Nam từ khi thành lập đến nay, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền để cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân nhận thức đầy đủ, sâu sắc, toàn diện về bối cảnh thành lập, ý nghĩa lịch sử, bài học kinh nghiệm và vai trò to lớn của Đảng đối với cách mạng Việt Nam qua từng thời kỳ.

Hai là, tuyên truyền khẳng định sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện và sáng suốt của Đảng đối với sự nghiệp cách mạng nước ta. Trong đó, nhấn mạnh những thành quả to lớn mà Đảng lãnh đạo đất nước ta, Nhân dân ta đã đạt được trong suốt 92 năm xây dựng, bảo vệ, phát triển đất nước.

Ba là, công tác tuyên truyền về Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2022) phải bảo đảm đúng định hướng. Bằng nhiều hình thức gắn với các hoạt động thiết thực, cụ thể, cổ vũ, động viên, nâng cao ý thức trách nhiệm của thế hệ hôm nay đối với đất nước.

Ban Tuyên giáo Trung ương

4. Một số kết quả chủ yếu của kỳ họp bất thường lần thứ Nhất, Quốc hội khóa XV

Thực hiện quy định của Hiến pháp và Luật Tổ chức Quốc hội, từ ngày 04 - 11/01/2022, Kỳ họp bất thường

lần thứ Nhất, Quốc hội khóa XV được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội. Tại kỳ họp này, các Đoàn đại biểu Quốc hội, các đại biểu Quốc hội đã phát huy dân chủ, tập trung nghiên cứu, thảo luận sôi nổi, hiến kế và đóng góp nhiều ý kiến tâm huyết, sâu sắc. Các cơ quan của Quốc hội, Chính phủ và cơ quan có liên quan đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, tiếp thu, giải trình nghiêm túc, cầu thị các ý kiến của đại biểu Quốc hội để trình Quốc hội các dự án luật, dự thảo nghị quyết đảm bảo chất lượng cao nhất. Trên cơ sở đó, Quốc hội đã xem xét, thông qua các luật, 04 nghị quyết với sự thống nhất cao, cụ thể:

Về *Nghị quyết chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội*: bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nghị quyết đã đưa ra các chính sách hỗ trợ với quy mô, nguồn lực đủ lớn, có mục tiêu trọng tâm, trọng điểm, xác định đúng đối tượng cần hỗ trợ. Thời gian thực hiện chủ yếu trong 02 năm (2022 và 2023) với lộ trình thích hợp để nâng cao năng lực phòng chống dịch Covid-19, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Quốc hội đã quyết định các mục tiêu, chỉ tiêu, các chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ, phương án huy động nguồn lực, việc áp dụng một số cơ chế đặc thù và giao các nhiệm vụ cho Chính phủ.

Nghị quyết về Chủ trương đầu tư Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025, có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển nhanh, bền vững của đất nước ta trong trung và dài hạn, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, có tác dụng lan tỏa, liên kết vùng, kết nối các tỉnh, thành phố, vùng kinh tế trọng điểm, bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống của Nhân dân, giúp giảm chi phí, tăng khả năng cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng.

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự, nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách và quy trình, thủ tục để thúc đẩy đầu tư, hỗ trợ sản xuất, kinh doanh, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; thể chế hóa các văn kiện của Đảng và thực hiện các nghị quyết của Quốc hội.

Nghị quyết thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Cần Thơ nhằm kịp thời thể chế hóa các Nghị quyết của Trung ương, Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ; phát huy tiềm năng, lợi thế để phát triển Cần Thơ nhanh và bền vững, phấn đấu là thành phố trung tâm vùng, sinh thái, văn minh, hiện đại, là đô thị hạt nhân vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Nghị quyết gồm 10 Điều, quy định thí điểm 08 chính sách đặc thù đối với thành phố Cần Thơ.

Nghị quyết Kỳ họp bất thường lần thứ Nhất, Quốc hội khóa XV, khẳng định các kết quả đạt được của Kỳ họp, đồng thời yêu cầu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cấp, các ngành, các địa phương tiếp tục cụ thể hóa và thực hiện tốt, hiệu quả các chính sách, nhiệm vụ, giải pháp để kịp thời đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch Covid-19 đã được quyết định tại các nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; khẩn trương ban hành, chủ động quyết liệt chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình phòng, chống dịch Covid-19 (năm 2022 - 2023); hoàn thành việc tiêm vắc-xin phòng Covid-19; tăng cường kiểm soát chặt chẽ việc mua sắm công và thanh tra, kiểm tra, giám định, kiểm định chất lượng trang thiết bị y tế; chủ động phát hiện sớm các vi phạm, hành vi lợi dụng dịch bệnh để trục lợi; xử lý nghiêm minh các tổ chức, cá nhân vi phạm.

Trên cơ sở kiến nghị của cử tri và Nhân dân, Ban Dân nguyện của Quốc hội đã tổng hợp một số vấn đề nổi bật được đông đảo cử tri và Nhân dân quan tâm gửi đến Kỳ họp bất thường lần thứ Nhất. Theo đó, cử tri và Nhân dân tin tưởng, đánh giá cao sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và sự vào cuộc tích cực của cả hệ thống chính trị, các ngành, các cấp, các địa phương trong công tác phòng, chống dịch Covid-19.

Tổ chức Kỳ họp bất thường lần thứ Nhất, Quốc hội khóa XV nhằm ban hành các chính sách, đáp ứng kịp thời đòi hỏi cấp bách của thực tiễn. Tinh thần và kết quả của Kỳ họp đã tạo ra những khí thế mới, thời cơ mới, cùng với các chính sách mới được ban hành, sự điều hành quyết liệt của Chính phủ, sự vào cuộc của các cấp, các ngành và cả hệ thống chính trị, sự ủng hộ, đồng lòng của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, chúng ta tin tưởng sẽ thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và cả giai đoạn 2021 - 2025, đất nước sẽ tiếp tục phát triển bền vững, đời sống người dân sẽ được nâng cao, niềm tin của Nhân dân sẽ càng được củng cố vững chắc.

Từ những kết quả quan trọng của Kỳ họp bất thường lần thứ Nhất, Quốc hội khóa XV, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền sâu rộng về những kết quả quan trọng của Kỳ họp bất thường lần thứ Nhất, Quốc hội khóa XV đã được xem xét thông qua.

Hai là, tuyên truyền khẳng định các luật, nghị quyết thông qua tại Kỳ họp này có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, nhất là trong bối cảnh dịch Covid-19 vẫn đang diễn biến phức tạp.

Ba là, tuyên truyền khẳng định vai trò, trách nhiệm của Quốc hội trong việc quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước; kịp thời thông tin, định hướng đúng dư luận, đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch về hoạt động của Quốc hội.

Ban Tuyên giáo Trung ương

5. Năm 2022, phấn đấu đạt mức tăng trưởng kinh tế từ 8 - 8,5%

Nguyễn Trúc Sơn – UVBTV

Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh

Năm 2021, mặc dù chịu sự tác động mạnh của hạn hán và đại dịch Covid-19, nhưng tỉnh đã phấn đấu, đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ. Kinh tế tăng trưởng dương, thu ngân sách vượt chỉ tiêu Trung ương và địa phương giao (tăng 10,26%, trong đó thu xuất nhập khẩu gấp 3,5 lần); giải ngân đầu tư công dự kiến đạt từ 93%, kim ngạch xuất khẩu đạt trên 1,3 tỷ USD, xuất khẩu các sản phẩm dừa là điểm sáng với gần 400 triệu USD; đảm bảo ngân sách nhà nước cân đối chi cho đầu tư phát triển, chi thường xuyên, an sinh xã hội, nhất là cho công tác phòng chống dịch Covid-19. Tăng cường xúc tiến đầu tư, thương mại trực tiếp và trực tuyến, ký kết hợp tác liên kết vùng, hợp tác, đầu tư với doanh nghiệp, góp phần thu hút thêm nguồn lực đầu tư, phục vụ xuất khẩu.

Tập trung thực hiện các công trình, dự án trọng điểm

Tuy nhiên, với mức tăng trưởng còn thấp trong 2 năm qua, tỉnh chưa đạt chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI; quy mô kinh tế nhỏ, dẫn đến thu nhập bình quân đầu người còn thấp so với các tỉnh trong khu vực; nguy cơ lỡ nhịp, tụt hậu hơn so với cả nước và khu vực đang hiện hữu, đòi hỏi tỉnh phải tăng tốc và thực hiện mạnh, quyết liệt hơn nữa. Ngay cuối năm 2021, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2022 với quyết tâm, đồng thuận cao, đưa Bến Tre phát triển như kỳ vọng. Một trong những chỉ tiêu quan trọng là tăng trưởng GRDP phải đạt mức từ 8-8,5%. Động lực nào để tăng trưởng? Đó là đầu tư, đặc biệt là đầu tư công, xuất nhập khẩu, thúc đẩy thị trường tiêu dùng vẫn là 3 động lực tăng trưởng chính. Để đạt mức tăng trưởng năm 2022, tỉnh cần thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chính như sau:

Chuẩn bị triển khai, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công (vốn Trung ương và địa phương) hiệu quả ngay từ đầu năm 2022, nhất là các công trình, dự án trọng điểm đã đủ điều kiện, cụ thể: Thứ nhất là công trình cầu Rạch Miễu 2 kết nối từ tỉnh Tiền Giang về TP. Bến Tre với hơn 17km, trong quý I phải hoàn thành các công tác chuẩn bị mặt bằng và tổ chức khởi công xây cầu Rạch Miễu 2. Công trình này có tổng mức đầu tư 5.200 tỷ đồng (vốn Trung ương) và hơn 1.200 tỷ đồng từ nguồn vốn địa phương.

Thứ hai là hoàn thành giải phóng mặt bằng và triển khai hạ tầng Khu công nghiệp Phú Thuận. Tỉnh ưu tiên bố trí các nguồn vốn để giải phóng xong mặt bằng và đầu tư ngay hạ tầng kỹ thuật, sớm đưa công trình này hoạt động vào cuối năm 2022. Khu công nghiệp Phú Thuận kỳ vọng sẽ đón đầu chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội mà Chính phủ đang trình Quốc hội. Dự án Khu công nghiệp Phú Thuận phải kết hợp cả nguồn vốn đầu tư công và huy động thêm nguồn từ doanh nghiệp để cùng đầu tư hạ tầng thì mới nhanh được.

Thứ ba là các dự án giao thông huyết mạch liên vùng, vừa kết hợp giao thông và đề ba ngân sách như đường Bắc - Nam từ Bình Đại - Ba Tri - Thạnh Phú, đường giao thông ven sông Cổ Chiên từ Mỏ Cày Nam đi Thạnh Phú, giúp mở rộng không gian phát triển cho các huyện; đẩy nhanh tiến độ xây dựng cầu Rạch Vong phục vụ phát triển đô thị Bến Tre.

Thứ tư là tuyến đường động lực ven biển, tập trung hoàn thành quy hoạch toàn tuyến và khởi động đầu tư một số hạng mục (như cầu Bình Thới 2); tiếp tục trình Chính phủ ủng hộ tuyến đường ven biển đồng bằng sông Cửu Long (trong đó qua Bến Tre 53km) bằng nguồn vốn vay ODA cấp phát lại cho các địa phương.

Thứ năm là nhóm các công trình thủy lợi trọng điểm, trong đó khởi động xây dựng hồ chứa nước ngọt Lạc Địa (Ba Tri), các công lớn của Dự án JICA 3 (Nhật Bản), hoàn chỉnh hệ thống thủy lợi Nam, Bắc Bến Tre, dự án đầu tư hạ tầng thích ứng (WB9).

Thứ sáu là nhóm công trình tăng cường năng lực cho ngành y tế, khởi động xây dựng bệnh viện ODA Hàn Quốc, các khoa khám chữa bệnh của các bệnh viện tuyến tỉnh, một số trung tâm y tế huyện và nhóm các công trình hạ tầng xây dựng nông thôn mới các huyện.

Quyết tâm đạt mức tăng trưởng năm 2022

Tập trung huy động nguồn lực xã hội, với chỉ tiêu 24 ngàn tỷ đồng năm 2022, đòi hỏi cả hệ thống chính trị phải thật sự vào cuộc, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, người dân có cơ hội kinh doanh, tiếp cận thị trường, cải thiện các thủ tục đầu tư, kinh doanh sao cho nhanh, dễ thực hiện. Nếu chỉ dựa vào nguồn vốn đầu tư công sẽ không đủ để đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án trọng điểm, rất cần các ngành, địa phương tham mưu có cách làm, thu hút vốn doanh nghiệp theo hình thức đối tác công tư (PPP), như đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, tuyến đường động lực ven biển, hạ tầng đô thị gắn với đô thị mới, cấp nước sạch...

Quan tâm tạo quỹ đất thông qua công tác quy hoạch tỉnh, quy hoạch sử dụng đất đến năm 2025, kế hoạch sử dụng đất hàng năm. Nếu không quan tâm đến quy hoạch gắn với tính toán đầu tư các dự án cụ thể thì không thể triển khai được trong thực tiễn, không có quỹ đất thì cũng sẽ không có dự án thứ cấp. Ngoài Khu công nghiệp Phú Thuận, tỉnh phải triển khai các cụm công nghiệp cấp huyện đủ điều kiện đầu tư. Điều chỉnh quy hoạch vị trí một số khu công nghiệp không còn phù hợp, giã ra khu vực các huyện biển, nhất là Thạnh Phú.

Đưa các dự án đã chấp thuận chủ trương vào thực hiện, nhất là các dự án năng lượng tái tạo và phát triển đô thị. Với 19 dự án đã được thông qua phương án đầu tư khu đô thị mới, tổ chức nhanh lựa chọn nhà đầu tư và khi đã chọn được nhà đầu tư thì triển khai ngay, tránh kéo dài, ảnh hưởng đến quyền lợi của các bên và sự phát triển của địa phương. Tạo mọi điều kiện, tăng tốc triển khai đối với các dự án điện gió đã được Trung ương đưa vào quy hoạch (tổng hơn 1.000 MW). Hai lĩnh vực phát triển đô thị và năng lượng đều là đầu tư ngoài ngân sách sẽ là động lực thúc đẩy mạnh tăng trưởng, không chỉ cho trước mắt mà còn tác động phát triển lâu dài của tỉnh.

Ngoài ra, tỉnh kiên trì thực hiện các giải pháp mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước, hỗ trợ các hoạt động xuất nhập khẩu của doanh nghiệp; đẩy mạnh hoạt động đối ngoại để xúc tiến đầu tư và thương mại, huy động nguồn lực bên ngoài cho phát triển địa phương. Nếu làm đồng bộ, tỉnh hoàn toàn có thể đạt mức tăng trưởng GRDP như kỳ vọng trong năm 2022 và tạo điều kiện phát triển mạnh mẽ trong các năm còn lại của kế hoạch 5 năm 2021-2025.

(Theo Báo Đồng Khởi)

6. Nguyễn Đình Chiểu - Người thầy thuốc mẫu mực trong lòng Nhân dân

Kỷ niệm 67 năm Ngày Thầy thuốc Việt Nam (27/2/1955 - 27/2/2022), chúng ta tưởng nhớ về Danh nhân văn hóa Nguyễn Đình Chiểu - Nhà giáo, nhà thơ yêu nước và là một lương y mẫu mực được Nhân dân yêu kính.

Cuộc đời và sự nghiệp

Nguyễn Đình Chiểu sinh ngày 01 tháng 7 năm 1822, mất ngày 03 tháng 7 năm 1888, là con đầu trong một gia đình đông con, thuở nhỏ Nguyễn Đình Chiểu đã sớm chịu cảnh lận đận ngược xuôi. Năm 1843, Nguyễn Đình Chiểu thi đỗ tú tài tại trường thi Gia Định. Ba năm sau, mùa xuân năm 1846 ông ra Huế chờ khoa thi Hội, nhưng chưa đến kỳ thi thì hay tin mẹ mất. Vốn là người con hiếu thảo, Nguyễn Đình Chiểu gạt nước mắt, trở về quê chịu tang mẹ. Đọc đường về, vì đau buồn lo nghĩ và khóc thương mẹ nên ông lâm bệnh nặng. Mặc dù đã được cứu chữa nhưng đôi mắt ông đã vĩnh viễn không nhìn thấy nữa khi ông mới bước vào tuổi 26, lòng tràn đầy hoài bão và hy vọng. Trong thời gian điều trị bệnh, Nguyễn Đình Chiểu đã học được nghề làm thuốc.

Nguyễn Đình Chiểu không chỉ lận đận ngược xuôi mà cuộc đời ông còn là một chuỗi những tháng ngày đau khổ, éo le mà ít ai gặp phải. Giác mộng công danh đã không thành lại bỗng chốc trở thành người tàn phế, tình duyên trắc trở, tương lai, sự nghiệp của ông tưởng như châm hết. Thế nhưng, bằng ý chí và nghị lực phi thường, không chịu khuất phục trước số phận, chứng minh để mọi người thấy rằng - tàn nhưng không phế, Nguyễn Đình Chiểu tự học qua người thân, nghe người thân đọc, ghi nhớ. Nguyễn Đình Chiểu mở trường dạy học, và từ đó, người ta gọi ông là Đồ Chiểu. Ngoài việc dạy học, Đồ Chiểu còn nghiên cứu thêm nghề làm thuốc và bốc thuốc chữa bệnh cho Nhân dân. Với một thầy thuốc bình thường, điều ấy đã là một đóng góp, nhưng với một thầy thuốc mù lòa như Nguyễn Đình Chiểu thì càng đáng được ghi nhận, trân trọng.

Người thầy thuốc trong lòng Nhân dân

Nguyễn Đình Chiểu một thầy thuốc giỏi, một lương y thông hiểu sâu sắc y lý phương Đông và y lý Việt Nam cả về y thuật và y đức mà y đức của Nguyễn Đình Chiểu chính là đạo cứu người, lòng trong nghĩa vụ cứu dân, cứu nước. Ngự Tiều vấn đáp y thuật khái quát nội dung và nói lên quan điểm y học của Nguyễn Đình Chiểu, biện luận trên cơ sở âm dương - những điều thiết yếu nhất về phương pháp và đường hướng trị bệnh. Ông đã dốc lòng giới thiệu nghề thuốc của mình và trình bày những cương mục về lý luận Đông y có kèm theo giải thích một số thuật ngữ thiết yếu liên quan đến ngành y. Nhất là vấn đề về y thuật: Mạch, vận khí, thương hàn, sản phụ, nhi khoa... Rồi đến ngũ tạng trong cơ thể con người. Ông cũng chỉ ra những bài thuốc rất cụ thể:

cây cỏ đều có chất độc lành khác nhau, chưa rõ tính chớ nên dùng.

Trong quá trình hành nghề, Nguyễn Đình Chiêu nhận thấy, một số người không nắm rõ về y thuật, chỉ am hiểu một vài phương thuốc cũng tự cho mình là thầy thuốc, làm nghề chữa bệnh. Vì thế, tác phẩm Ngu Tiều vấn đáp y thuật ra đời, không chỉ động viên lòng yêu nước, chí căm thù đối với quân thù mà còn nêu ra những vấn đề nhằm chấn hưng y học cổ truyền, xây dựng một nghề y đương thời cả về đạo đức nhân thuật lẫn việc tự bồi dưỡng chuyên môn của người thầy thuốc chân chính. Ngu Tiều vấn đáp y thuật thể hiện tư tưởng y đức học của Nguyễn Đình Chiêu là toàn diện, cao cả; ông khuyên người thầy thuốc cần phải trau dồi cả tài năng và đức độ trong suốt cuộc đời nghề nghiệp của mình. Nguyễn Đình Chiêu đề cao tinh thần trách nhiệm của người thầy thuốc đối với tính mạng bệnh nhân, thương yêu người bệnh: *Thấy người đau giống mình đau/ Phương nào cứu đặng mau mau trị lành*. Và răn ngừa việc lợi dụng hay lừa dối người bệnh để lấy tiền một cách vô lương tâm: *Vốn không theo thói tham nhăng/ Nhân khi bệnh ngặt đời ăn của nhiều*. Đặc biệt, Nguyễn Đình Chiêu lưu ý đến việc cứu chữa cho những người nghèo khổ, chu cấp thuốc men, tận tình giúp đỡ họ và không phân biệt đối xử, kể cả đối với những kẻ bất chính với mình: *Đứa ăn mày, cũng trời sinh/ Bệnh còn cứu đặng, thuốc dành cho không*; *cũng không ghé mắt coi dè/ Chỗ giàu trân trọng, chỗ nghèo đảo điên*.

Điều mà chúng ta thấy được ở ông, không chỉ dừng lại ở chỗ sẵn lòng chăm sóc miễn phí cho người nghèo theo châm ngôn “thương người như thể thương thân” - một đạo lý ngàn đời của dân tộc ta mà còn chu cấp thuốc men, giúp đỡ họ với sự tận tình từ tấm lòng người thầy thuốc.

Thông qua tác phẩm Ngu Tiều y thuật vấn đáp, giúp chúng ta học tập ở Nguyễn Đình Chiêu tinh thần yêu nước, ý chí đấu tranh bất khuất, đạo đức liêm chính, khắc khổ nhẫn nại, cần cù lao động và kiên trì tận tụy trong sự nghiệp của mình, với mục đích phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Với y thuật và y đạo đề vừa cứu người vừa cứu dân, cứu nước, Nguyễn Đình Chiêu xứng đáng là người thầy thuốc mẫu mực trong lòng Nhân dân. Học tập tấm gương Nguyễn Đình Chiêu, giúp chúng ta càng thấm nhuần sâu sắc hơn lời dạy thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Luong y như từ mẫu” đối với đội ngũ cán bộ ngành y.

Trần Văn Ứng - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy
(*Bài viết căn cứ tác phẩm Ngu tiều y thuật vấn đáp*).

7. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng - yêu cầu vừa cơ bản, vừa cấp bách của Đảng trong giai đoạn hiện nay

ThS Phan Văn Thuận - Trường Chính trị

Trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011), Đảng khẳng định: Tư tưởng Hồ Chí Minh cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng và cách mạng Việt Nam, là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta. Vì vậy, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, cùng với vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, “phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa trí tuệ của nhân loại, nắm vững quy luật khách quan, xu thế thời đại và thực tiễn của đất nước để đề ra Cương lĩnh chính trị, đường lối cách mạng đúng đắn, phù hợp với nguyện vọng của nhân dân”; Đảng ta cũng đặc biệt chú trọng công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Đây là một trong những nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, quyết định sự tồn vong của Đảng, của chế độ, sự phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Lịch sử cách mạng Việt Nam và thế giới đã chứng minh hùng hồn bản chất khoa học, cách mạng và nhân văn cũng như sức sống, giá trị to lớn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đối với cách mạng Việt Nam, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trên thực tế không chỉ là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng Cộng sản Việt Nam mà còn là nền tảng tư tưởng - “tài sản tinh thần to lớn và quý giá” của cả dân tộc ta.

Vì vậy, trách nhiệm cao nhất, lập trường chân chính, thái độ đúng đắn nhất của chúng ta hiện nay là: Tiếp tục “Kiên định và không ngừng vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với thực tiễn Việt Nam trong từng giai đoạn. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Kiên định đường lối đổi mới vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là kiên định các giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ “tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta”; là nhiệm vụ của công tác tư tưởng, lý luận và là trách nhiệm đối với chính đảng cách mạng, đối với quốc gia, dân tộc trong quá trình lãnh đạo đất nước phát triển, “hạnh phúc, phồn vinh”.

Mặt khác, trên thế giới, không phải đến bây giờ, mà ngay cả khi mới hình thành, chủ nghĩa Mác - Lênin

(trước đây là chủ nghĩa Mác) luôn là “nổi ám ảnh” của các thế lực thù địch, phản động. Chúng luôn tìm mọi cách để xuyên tạc, tấn công, phủ nhận những giá trị khoa học bền vững của chủ nghĩa Mác - Lênin, nhưng không thể thay đổi một sự thật hiển nhiên là: Chủ nghĩa Mác - Lênin là một học thuyết khoa học, cách mạng và nhân văn; là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho mọi hành động của các đảng cộng sản và công nhân trong sự nghiệp đấu tranh chống các thế lực áp bức, bóc lột và xây dựng chủ nghĩa xã hội trong suốt thế kỷ XX đến nay.

Ở nước ta, trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân ta làm cách mạng đánh đuổi thực dân, đế quốc và tay sai giành độc lập dân tộc và đang từng bước vững chắc quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Ngày nay, “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”. Vì vậy các thế lực thù địch, phản động rất “cay cú” và luôn tìm cách xuyên tạc, tấn công nền tảng tư tưởng - “vũ khí sắc bén” của Đảng. Mục đích cao nhất, có tính chiến lược của các thế lực thù địch chống phá Đảng ta trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận là nhằm làm cho Đảng và nhân dân ta xa rời, từ bỏ chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; xa rời, từ bỏ mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, tức là làm cho cán bộ, đảng viên ta từ bỏ nền tảng tư tưởng - vũ khí tinh thần, từ bỏ thế giới quan, phương pháp luận khoa học, kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng dẫn tới xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng.

Thực tế lịch sử cho thấy, không phải đến khi Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết 35, mà ngay từ khi Đảng ra đời và trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, xuất phát từ yêu cầu khách quan, Đảng luôn coi trọng công tác bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, bảo vệ cương lĩnh, đường lối của Đảng và bảo vệ nhân dân, đồng thời kiên quyết đấu tranh phản bác, ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch.

Đặc biệt là kể từ sau sự kiện sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô - con “chân đống chính trị khủng khiếp nhất thế kỷ XX” (V.Putin) vào những năm cuối thập kỷ 80, đầu thập kỷ 90 thế kỷ XX, các thế lực thù địch vẫn luôn ra sức lợi dụng xuyên tạc, công kích và phủ định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Chúng đẩy mạnh, tăng cường móc nối, mua chuộc, lôi kéo, khống chế, kích động, lợi dụng các phần tử cơ hội, có dấu hiệu bất mãn với tình hình đất nước để đào tạo, nuôi dưỡng, làm tay sai cho chúng để tạo dựng “cơ sở” đấu tranh ở ngay trong nước, núp dưới các chiêu bài, vỏ bọc khác nhau, mang danh cái gọi là “ngọn cờ dân tộc”, “lòng yêu nước”, “xã hội dân sự”, “bảo đảm nhân quyền”,... để kích động, lôi kéo người nhẹ dạ, cả tin tụ tập biểu tình, phản đối, gây mất trật tự an ninh, an toàn xã hội. Chúng lợi dụng cuộc đấu tranh chống tham nhũng do Đảng ta tiến hành đang thu hút sự chú ý của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và bước đầu đạt được những kết quả tích cực, để từ đó xuyên tạc, bóp méo, vu khống rằng đó là sự “thanh trừng nội bộ”, “thanh toán phe phái”, “trả thù cá nhân”, nhằm gieo rắc những hoài nghi cho cán bộ, đảng viên, nhân dân, nếu không tỉnh táo và kịp thời nhận diện sẽ dẫn đến “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đánh mất niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, thờ ơ chính trị,... Chúng đẩy mạnh tuyên truyền về chủ nghĩa thực dụng, văn hóa phương Tây, những điều tốt đẹp của chủ nghĩa tư bản, tạo tâm lý hưởng thụ, lối sống tư sản,... nhằm từng bước làm chuyển hóa suy nghĩ, tư duy, quan điểm và hành động của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Chúng lợi dụng các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước để bóp méo, xuyên tạc, thổi phồng nhằm tung hỏa mù khiến người dân hoang mang, dao động, phân tán tư tưởng, có những suy nghĩ, hành động thiếu kiểm soát...

Thế giới hiện nay đang có những sự thay đổi to lớn với tốc độ nhanh chóng. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là công nghệ số phát triển mạnh mẽ, tạo đột phá trên nhiều lĩnh vực, tạo ra cả thời cơ và thách thức đối với mọi quốc gia, dân tộc”. Những thành tựu phi thường ấy, với sự xuất hiện của kinh tế tri thức, với quá trình toàn cầu hóa diễn ra ngày càng sâu rộng. Đời sống kinh tế, chính trị, xã hội biến chuyển không ngừng với ảnh hưởng bởi quá trình “hậu khủng hoảng” kinh tế và các “làn sóng” dịch bệnh... Mặt khác, với sự ra đời của Internet, các phương tiện truyền thông hiện đại,... thế giới dường như thu nhỏ lại, đường biên giới quốc gia mờ đi, sự di chuyển các nguồn lực từ nước này sang nước khác trở nên dễ dàng hơn; thế giới bị chi phối nhiều hơn vào những sự kiện xảy ra bên ngoài. Các thế lực thù địch lợi dụng triệt để thành quả của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ, đặc biệt trên nền tảng Internet để sản xuất, xuất bản, phát tán, lan truyền những bài viết, hình ảnh, video clip với các nội dung phê phán, phủ định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ta; đặt điều, vu khống, bóp méo, xuyên tạc tình hình nội bộ Đảng ta, đời tư, sức khỏe của các đồng chí lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước,... với những thủ đoạn tấn công ngày càng tinh vi và xảo quyệt hơn.

Ngoài ra cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng còn xuất phát từ “Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn,... “Hoài nghi, thiếu tin tưởng vào chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ

Chí Minh”, “lười học tập chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh”, “phản bác, phủ nhận chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh”. Nhiều tổ chức đảng, đảng viên còn hạn chế trong nhận thức, lơ là, mất cảnh giác, lúng túng trong nhận diện và đấu tranh, ngăn chặn “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa”; việc đấu tranh, phản bác những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, tổ chức phản động, phản tử cơ hội, bất mãn chính trị còn bị động, thiếu sắc bén và hiệu quả chưa cao”. Những biểu hiện suy thoái này có thể dẫn đến sự phản bội lại mục tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng, xa rời nền tảng tư tưởng của Đảng, “dẫn tới tiếp tay hoặc cấu kết với các thế lực xấu, thù địch, phản bội lại lý tưởng và sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc”. Đó là những “biến thể” mới của “giặc nội xâm” vô cùng nguy hiểm mà Bác Hồ từng cảnh báo.

Là Đảng duy nhất cầm quyền, lãnh đạo sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, Đảng Cộng sản Việt Nam đã nhận thấy những tác động tiêu cực từ sự khủng hoảng của các đảng và các nước XHCN trên thế giới, những thủ đoạn tấn công của các thế lực thù địch và cả những biểu hiện của “sự suy thoái”, “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” trong nội bộ, nên đã chủ động phòng ngừa sự chống phá của các thế lực thù địch; cảnh giác, không sa vào các cuộc “cách mạng màu” mà nhiều đảng, nhiều nước đã rơi vào dẫn đến kết cục thất bại, để mất quyền lãnh đạo. Trước tình hình diễn biến phức tạp nêu trên, việc tăng cường công tác bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch là một nội dung cơ bản, hệ trọng, sống còn và cấp bách của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta.

III. MỘT SỐ THÔNG TIN THAM KHẢO

1. Kết quả công tác tuyên truyền phân giới, cắm mốc và quản lý biên giới trên đất liền năm 2021

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, công tác thông tin, tuyên truyền về kết quả phân giới, cắm mốc, quản lý biên giới đã chủ động, linh hoạt, sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ đề ra, góp phần vào việc thực hiện tốt “nhiệm vụ kép”, vừa quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, vừa phòng, chống hiệu quả dịch Covid-19.

Bám sát hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương, các ban, bộ, ngành Trung ương và cấp ủy đảng, chính quyền các địa phương đã chủ động xây dựng các kế hoạch, ban hành nhiều văn bản định hướng công tác thông tin, tuyên truyền phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, địa phương². Đồng thời, triển khai nghiên cứu, quán triệt nghiêm túc các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác phân giới, cắm mốc và quản lý biên giới, trọng tâm là các nội dung của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng liên quan đến công tác bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia; Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 28/9/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia; Luật Biên phòng Việt Nam, các văn kiện pháp lý biên giới đất liền mà Việt Nam đã ký với Trung Quốc, Lào và Campuchia.

Chính quyền địa phương, đặc biệt là các tỉnh có đường biên giới, đã chỉ đạo các đơn vị chức năng triển khai thực hiện đồng bộ công tác biên phòng, chủ động phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng trong việc vận động quần chúng nhân dân, khuyến khích đồng bào các dân tộc trên địa bàn tích cực tham gia quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, bảo vệ đường biên, cột mốc; tăng cường hoạt động tổ chức tuần tra bảo vệ đường biên, mốc quốc giới; phát hiện, xử lý kịp thời các vụ việc xảy ra trên biên giới.

Công tác thông tin tuyên truyền đã huy động được sự tham gia của nhiều lực lượng, từ các cơ quan Trung ương đến các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể và các cơ quan báo chí. Hoạt động thông tin tuyên truyền được triển khai tới nhiều đối tượng với các hình thức phong phú, đa dạng, đáp ứng được yêu cầu thông tin và định hướng dư luận xã hội. Do tình hình dịch Covid-19, nhiều địa phương phải áp dụng giãn cách xã hội nên đã gây ra nhiều khó khăn khi triển khai các hoạt động tuyên truyền trực tiếp, các hình thức hội nghị tập trung đông người. Các địa phương đã kịp thời đổi mới, đa dạng hóa phương thức thông tin thông qua hệ thống các đài truyền thanh cơ sở; tổ chức các hội nghị báo cáo viên kết hợp trực tiếp và trực tuyến³; tăng cường tuyên truyền trên không gian mạng để đáp ứng nhu cầu của đông đảo các tầng lớp nhân dân. Các tỉnh, thành phố trên cả nước đã xây dựng Cổng thông tin điện tử, sử dụng các ứng dụng công nghệ, mạng xã hội như Zalo, Facebook... để tăng cường thông tin, tích cực đấu tranh hiệu quả với thông tin sai sự thật, các luận điệu xuyên

⁽²⁾ Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Nam cụ thể hóa hướng dẫn tuyên truyền về công tác phân giới, cắm mốc và quản lý biên giới thành 06 nội dung tuyên truyền đối với tuyến biên giới Việt Nam - Trung Quốc, 05 nội dung tuyên truyền đối với tuyến biên giới Việt Nam - Lào, 05 nội dung tuyên truyền đối với tuyến biên giới Việt Nam - Campuchia.

⁽³⁾ Ban Tuyên giáo Trung ương phối hợp với Bộ Ngoại giao tổ chức Hội nghị trực tuyến tuyên truyền về thành quả công tác phân giới, cắm mốc biên giới trên đất liền Việt Nam - Campuchia cho 10 tỉnh có đường biên giới với Campuchia (250 điểm cầu, hơn 4.500 người dự).

tác, quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, cơ hội.

Các lực lượng làm công tác thông tin tuyên truyền, đặc biệt là đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên ở các tỉnh có đường biên giới, từng bước được kiện toàn, nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ, góp phần nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân khu vực biên giới, tăng cường sự tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.

Công tác tuyên truyền đối ngoại biên phòng được đẩy mạnh. Việc trao đổi thông tin với lực lượng bảo vệ biên giới nước bạn được tăng cường, đặc biệt trong bối cảnh các nước trong khu vực đang chung tay chống dịch Covid-19. Thông qua hội đàm, trao đổi, lực lượng chức năng hai bên biên giới đã thống nhất nội dung, phương thức hợp tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho người dân khu vực biên giới trong phòng, chống dịch bệnh và không tiếp tay cho hoạt động xuất nhập cảnh trái phép; làm tốt công tác bảo đảm an ninh cửa khẩu; tổ chức tiếp nhận, làm thủ tục và đưa người đi cách ly bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định về phòng, chống dịch.

Bên cạnh đó, công tác thông tin, tuyên truyền phân giới, cắm mốc, quản lý biên giới năm 2021 vẫn còn một số hạn chế: Hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên chưa được triển khai thường xuyên. Việc cung cấp thông tin chính thống còn chưa kịp thời. Một số địa phương, đơn vị còn lúng túng trong việc giải mật thông tin. Một số tài liệu, sản phẩm tuyên truyền trùng lặp về nội dung, chưa hấp dẫn người đọc. Các sản phẩm thông tin bằng tiếng nước ngoài, tiếng dân tộc được thúc đẩy nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu cả về số lượng và chất lượng...

Để công tác thông tin, tuyên truyền phân giới, cắm mốc, quản lý biên giới trên đất liền đạt hiệu quả cao hơn nữa, trong thời gian tới cần chú trọng một số nội dung sau:

Một là, tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc đường lối đối ngoại của Đảng được nêu trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; đẩy mạnh tuyên truyền về kết quả công tác phân giới, cắm mốc, quản lý biên giới trên đất liền, mục tiêu xây dựng đường biên giới đất liền hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển bền vững.

Hai là, đẩy mạnh việc tận dụng các phương thức tuyên truyền thông tin mới, hiện đại; xây dựng ấn phẩm, tài liệu tuyên truyền bằng tiếng nước ngoài, tiếng dân tộc; thúc đẩy và phát huy thế mạnh của các hình thức tuyên truyền trực quan, sinh động qua các hoạt động văn học, nghệ thuật.

Ba là, tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên; tăng cường công tác phối hợp, trao đổi kinh nghiệm giữa đội ngũ làm công tác tuyên truyền ở các cơ quan, đơn vị, địa phương có đường biên giới.

Ban Tuyên giáo Trung ương

2. Một số kết quả nổi bật trong hoạt động xuất nhập khẩu của nước ta năm 2021

Làn sóng dịch Covid-19 lần thứ tư bùng phát đã “chặt đứt” chuỗi cung ứng toàn cầu, ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động xuất khẩu của Việt Nam. Nhiều hoạt động xúc tiến thương mại như: hội chợ, triển lãm, kết nối giao thương,... đều bị gián đoạn do tác động của dịch bệnh Covid-19, nhất là trong giai đoạn giãn cách xã hội. Song, với sự chỉ đạo sát sao của Chính phủ, sự vào cuộc quyết liệt của các bộ, ngành, chính quyền địa phương, sự nỗ lực chủ động vượt khó của cộng đồng doanh nghiệp, hoạt động xuất nhập khẩu đã vượt qua thách thức để bứt phá với kết quả ấn tượng.

Tổng giá trị xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam năm 2021 ước đạt mức kỷ lục 668,5 tỷ USD, tăng 22,6% so với năm 2020 (trong đó xuất khẩu ước đạt 336,25 tỷ USD, tăng 19%, đưa Việt Nam trở thành nền kinh tế có quy mô xuất khẩu đứng thứ 22 trên thế giới; nhập khẩu ước đạt 332,25 tỷ USD, tăng 26,5% so với cùng kỳ năm 2020). Tăng trưởng xuất nhập khẩu của Việt Nam trong năm 2021 chủ yếu là đến từ sự phục hồi nhu cầu tại các nền kinh tế đối tác thương mại lớn như Mỹ, Trung Quốc, EU. Đặc biệt, Hiệp định thương mại tự do Liên minh châu Âu - Việt Nam (EVFTA) sau hơn một năm có hiệu lực đã đóng góp đáng kể cho tăng trưởng trong thương mại song phương giữa Việt Nam và EU.

Về mặt hàng xuất nhập khẩu, các mặt hàng điện thoại, máy vi tính vẫn là những mặt hàng xuất, nhập khẩu chủ yếu của Việt Nam do nhu cầu trang thiết bị phục vụ học tập và làm việc tại nhà tăng cao trong thời gian giãn cách xã hội. Bên cạnh đó, một số mặt hàng chủ lực như máy móc, trang thiết bị, hàng dệt may cũng duy trì được tốc độ tăng trưởng khá nhờ sự phục hồi của các thị trường đối tác. Trong năm 2021, các thị trường đối tác thương mại hàng đầu của Việt Nam đã hồi phục nhanh, mạnh mẽ nhờ các chiến dịch tiêm vắc-xin được triển khai hiệu quả và nhiều gói kích thích kinh tế được ban hành, nên kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang các thị trường này tăng mạnh. Mỹ tiếp tục duy trì là thị trường có sự tăng trưởng xuất khẩu lớn nhất của Việt

Nam, với tốc độ tăng trưởng trên 20%; Trung Quốc là thị trường lớn thứ 2 với tốc độ tăng trưởng khoảng 17%...

Mặc dù đạt được những kết quả ấn tượng nêu trên, tuy nhiên, theo các chuyên gia, hoạt động xuất nhập khẩu của nước ta trong thời gian tới vẫn đối mặt nhiều rủi ro khi mà dịch bệnh Covid-19 với biến thể mới Omicron đang lan nhanh trên toàn cầu. Sau khi các tỉnh, thành phố lớn nới lỏng các biện pháp giãn cách, một số địa phương không có ca mắc hoặc số lượng ca mắc Covid-19 thấp đang xuất hiện các chuỗi lây nhiễm mới. Vì vậy, bên cạnh việc khôi phục, đẩy nhanh tiến độ sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp vẫn phải quan tâm giám sát tình hình dịch bệnh.

Để tiếp tục duy trì kết quả xuất nhập khẩu của Việt Nam trong thời gian tới, các bộ, ngành, địa phương cần chú trọng một số giải pháp sau: (1) Tiếp tục theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh Covid-19 và tình hình trao đổi hàng hóa giữa các quốc gia để tham mưu cho Chính phủ các giải pháp điều hành ứng phó với các yếu tố bất lợi. (2) Chú trọng công tác triển khai thực hiện các Hiệp định thương mại tự do nói chung, nhất là các FTA thế hệ mới như Hiệp định CPTPP, EVFTA, UKVFTA để các doanh nghiệp vận dụng và phát huy có hiệu quả ưu đãi của Hiệp định, từ đó tận dụng tối đa các cơ hội và hạn chế các thách thức đặt ra từ những Hiệp định này. (3) Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 29/6/2021 về các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải ngân vốn đầu tư công và xuất khẩu bền vững trong năm 2022. (4) Tiếp tục đổi mới, tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu cả trong và ngoài nước trên môi trường trực tuyến và dựa trên những nền tảng mới. (5) Thúc đẩy phát triển dịch vụ logistics, giảm các chi phí khai thác hạ tầng vận tải, chi phí logistics trong các hoạt động xuất nhập khẩu và lưu thông hàng hóa trong nước, chú trọng công tác đảm bảo tiến độ lưu thông hàng hóa xuất nhập khẩu tại các cảng biển, cửa khẩu biên giới. (6) Tiếp tục đẩy mạnh công tác đơn giản hóa thủ tục hành chính. Trong đó, tập trung triển khai các thủ tục hành chính về lĩnh vực xuất nhập khẩu theo Cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN,... để tạo thuận lợi cho Hiệp hội và doanh nghiệp tham gia hoạt động xuất nhập khẩu.

Đề lan tỏa những kết quả tích cực trong hoạt động xuất nhập khẩu năm 2021, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền những kết quả nổi bật của hoạt động xuất nhập khẩu Việt Nam đạt được trong năm 2021, qua đó khẳng định sự chỉ đạo, điều hành đúng đắn của Đảng, Chính phủ, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự nhất trí, đồng lòng, đoàn kết của người dân và doanh nghiệp trong khắc phục khó khăn để khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội.

Hai là, tuyên truyền đậm nét các nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ, chính quyền các địa phương để thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu tiếp tục khởi sắc, gia tăng trong thời gian tới, nhất là khi các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới đang từng bước được thực thi một cách toàn diện, hiệu quả trên thực tế.

Ban Tuyên giáo Trung ương